

Số: /2023/NQ-HĐND

Nam Định, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Thông qua cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá năm ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 04 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người dự tuyển để tham gia xét tuyển, thi tuyển vào các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý.

b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

3. Nguyên tắc xác định mức thu dịch vụ tuyển sinh

a) Mức thu dịch vụ tuyển sinh được xác định dựa trên chi phí phục vụ công tác tuyển sinh, đảm bảo nguyên tắc tính đúng, tính đủ, thu đủ chi, đúng quy chế tuyển sinh và các quy định của nhà nước về quản lý tài chính; phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của phương.

b) Chi phí phục vụ tuyển sinh được xác định trên cơ sở các khoản chi phí hợp pháp, hợp lý, hợp lệ theo văn bản hướng dẫn hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Các khoản chi do nguồn kinh phí khác đảm bảo không được tính vào chi phí xây dựng dự toán phục vụ công tác tuyển sinh.

4. Cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh

a) Đối với công tác tuyển sinh thực hiện theo phương thức thi tuyển hoặc theo phương thức kết hợp thi tuyển với xét tuyển

- Mức thu dịch vụ tuyển sinh được xác định trên cơ sở dự toán thu chi do đơn vị thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh lập đảm bảo đủ chi phí thực hiện các nội dung chi phục vụ công tác tuyển sinh (bao gồm chi phí cho nhiệm vụ tuyển sinh tại cơ sở tuyển sinh và chi phí cho nhiệm vụ tuyển sinh tại Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo).

- Chi phí cho nhiệm vụ tuyển sinh tại cơ sở tuyển sinh: Chuẩn bị điều kiện tổ chức tuyển sinh; công tác coi thi; thanh tra chấm chốt; an ninh, bảo vệ, y tế, phục vụ

tại hội đồng thi; phần mềm tổ chức thi; giấy thi, giấy nháp; nước uống, văn phòng phẩm, các công việc khác phục vụ việc tổ chức thi tại cơ sở tuyển sinh.

- Chi phí cho cho nhiệm vụ tuyển sinh tại Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo: Công tác chuẩn bị cho kỳ thi; ra đề và sao in đề thi; hội đồng chấm thi; bộ phận làm phách bài thi; hội đồng chấm phúc khảo bài thi; công tác thanh tra, kiểm tra; phần mềm quản lý thi; hội đồng duyệt và công bố kết quả; các công việc khác phục vụ kỳ thi.

b) Đối với công tác tuyển sinh theo phương thức xét tuyển: Mức thu dịch vụ tuyển sinh đảm bảo đủ chi phí in ấn, tổng hợp, xét duyệt hồ sơ, phần mềm tuyển sinh, các công việc khác phục vụ công tác tuyển sinh.

5. Quản lý và sử dụng kinh phí dịch vụ tuyển sinh

a) Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở tuyển sinh có trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí dịch vụ tuyển sinh theo đúng quy định của pháp luật.

b) Trường hợp kết thúc quy trình tuyển sinh, nguồn đã thu còn dư, Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở tuyển sinh nộp vào tài khoản tiền gửi tại Kho bạc nhà nước để chi cho nhiệm vụ tuyển sinh năm học tiếp theo, không sử dụng để chi vào mục đích khác. Trường hợp nguồn thu dịch vụ tuyển sinh không đủ chi, Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo và cơ sở tuyển sinh sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định khóa XIX, kỳ họp thứ ... thông qua ngày.....tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày ...thángnăm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: GD&ĐT, Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XIX;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở: GD&ĐT, Tư pháp, Tài chính;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Website Chính phủ;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Nam Định;
- Lưu: VT, phòng TH.

CHỦ TỊCH

Lê Quốc Chính